

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình
Đường giao thông nội bản Mùa Xuân, xã Sơn Thủy, huyện Quan Sơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chủ trương đầu tư dự án Đường giao thông nội bản Mùa Xuân, xã Sơn Thủy, huyện Quan Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 5162/TTr-SGTVT ngày 18/10/2021 về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Đường giao thông nội bản Mùa Xuân, xã Sơn Thủy, huyện Quan Sơn; kèm theo Báo cáo kết quả thẩm định số 5151/SGTVT-TĐKHKT ngày 18/10/2021; của Giám đốc Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Quan Sơn tại Tờ trình số 386/TTr-BQLDA ngày 07/10/2021 và hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình Đường giao thông nội bản Mùa Xuân, xã Sơn Thủy, huyện Quan Sơn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Đường giao thông nội bản Mùa Xuân, xã Sơn Thủy, huyện Quan Sơn với nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Đường giao thông nội bản Mùa Xuân, xã Sơn Thủy, huyện Quan Sơn.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Quan Sơn.

4. Mục tiêu đầu tư: Đáp ứng nhu cầu đi lại phục vụ sản xuất của người dân và lưu thông hàng hóa trong phạm vi các thôn thuộc xã Sơn Thủy, huyện Quan Sơn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông nông thôn, tạo điểm nhấn về xây dựng điểm điển hình giảm nghèo của huyện.

5. Quy mô đầu tư xây dựng: Đầu tư xây dựng mới 0,911km đường giao thông bản Mùa Xuân, xã Sơn Thủy, huyện Quan Sơn; đạt tiêu chuẩn đường GTNT cấp C theo TCVN 10380-2014.

6. Giải pháp thiết kế:

a) Bình đồ tuyến: Hướng tuyến cơ bản bám theo tim đường cũ, cải dịch cục bộ một số vị trí để đảm bảo tiêu chuẩn cấp đường và cải thiện tầm nhìn; tổng chiều dài $L = 911,66\text{m}$, gồm có:

- Tuyến số 1: Chiều dài $L=140\text{m}$; điểm đầu Km0+00 nối với đường BTXM hiện có hướng đi bản Sơn; điểm cuối Km0+140 nối với sân trường mầm non bản Mùa Xuân.

- Tuyến số 2: Chiều dài $L=771,66\text{m}$; điểm đầu Km0+00 tại ngã ba đường BTXM gần trường mầm non bản Mùa Xuân; điểm cuối Km0+771 gần nhà anh Sùng Văn Trá.

Tổng số có 21 đỉnh cong, bán kính cong nhỏ nhất $R=10\text{m}$.

b) Cắt dọc: Cao độ thiết kế trên cơ sở cao độ đường cũ; đào, đắp cục bộ một số vị trí để cải thiện dốc dọc và đảm bảo độ êm thuận xe chạy; đối với tuyến số 2 phục vụ nhu cầu đi lại của các hộ dân tộc Mông cuối tuyến, có địa hình dốc và các hộ dân sinh sống trên đỉnh núi cao, do đó chêm trước dốc dọc tối đa $I=18\%$.

c) Mặt cắt ngang: Chiều rộng nền đường $B_n=4,0\text{m}$, chiều rộng mặt đường $B_m=3,0\text{m}$, chiều rộng lề đất $B_{l\grave{e}}=2 \times 0,5=1,0\text{m}$; độ dốc ngang mặt đường $i_{m\grave{a}t}=2\%$, lề đường $i_{l\grave{e}}=4\%$.

d) Mặt đường: Bề mặt bê tông xi măng M250 dày 16cm trên lớp ni lông và lớp cát đệm tạo phẳng dày 3cm.

e) Nền đường:

- Nền đắp: Bề mặt đất đào tận dụng, đầm lèn đạt độ chặt $K \geq 0,95$; độ dốc mái taluy nền đắp 1/1,5.

- Nền đào: Độ dốc mái taluy nền đào 1/0,75.

f) Công trình thoát nước:

- Thoát nước mặt: Bề mặt chảy tỏa và rãnh dọc. Rãnh đất tiết diện hình

thang, kích thước $KT=(0,4+1,0)\times 0,4m$; cục bộ các đoạn có độ dốc $>6\%$ gia cố rãnh bằng BTXM M150 dày 15cm.

- Thoát nước ngang: Xây dựng mới 01 đường ngầm và 05 cống bản, gồm: 04 cống khẩu độ 1,0m và 01 cống khẩu độ 1,5m. Cấu tạo bằng bê tông và bê tông cốt thép.

g) An toàn giao thông: Bố trí 04 biển báo trên tuyến số 2, gồm: 01 biển W.219 “dốc xuống nguy hiểm”, 01 biển W.220 “dốc lên nguy hiểm” và 02 biển W.202b “nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp”; đường ngầm lắp đặt ụ tiêu và cột thủy trí theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

(chi tiết như hồ sơ báo cáo kinh tế - kỹ thuật).

7. Nhà thầu khảo sát, thiết kế và lập dự toán xây dựng công trình: Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Nghi Sơn.

9. Nhóm dự án, loại, cấp công trình: Nhóm C, Công trình giao thông đường bộ, cấp IV.

10. Số bước thiết kế: 01 bước (lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật).

11. Danh mục các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng: Theo báo cáo kết quả thẩm định số 5151/SGTVT-TĐKHKT ngày 18/10/2021 của Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa.

12. Tổng mức đầu tư: 3.240.000.000 đồng (Ba tỷ, hai trăm bốn mươi triệu đồng), trong đó:

- Chi phí xây dựng:	2.846.237.000	đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	78.246.000	đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	268.859.000	đồng;
- Chi phí khác:	18.616.000	đồng;
- Dự phòng:	28.042.000	đồng.

(chi tiết có phụ biểu kèm theo).

13. Thời gian thực hiện: Năm 2021-2022.

14. Nguồn vốn: Nguồn sự nghiệp kinh tế trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2021.

15. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

16. Phương án tái định cư, giải phóng mặt bằng: Thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 2. Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Quan Sơn triển khai thực hiện theo quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải; Chủ tịch UBND huyện Quan Sơn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Quan Sơn; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3-QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN (H'55.402, 55.418).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Xuân Liêm

Phụ biểu: TỔNG MỨC ĐẦU TƯ**Công trình: Đường giao thông nội bản Mùa Xuân, xã Sơn Thủy, huyện Quan Sơn***(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)**Đơn vị: Đồng.*

STT	NỘI DUNG CHI PHÍ	Tỷ lệ %	CÁCH TÍNH	GIÁ TRỊ TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	GIÁ TRỊ SAU THUẾ
1	Chi phí xây dựng			2.587.488.274	258.748.827	2.846.237.000
2	Chi phí quản lý dự án	3,024%	Gxltt x x tỷ lệ	78.245.645		78.246.000
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng			244.417.447	24.441.744	268.859.000
3.1	Chi phí khảo sát, lập Báo cáo KT-KT		Theo QĐ số 45/QĐ-QLDA ngày 20/9/2021	150.000.000	15.000.000	165.000.000
3.2	Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu TCXD	0,346%	Gxltt x tỷ lệ	8.952.709	895.271	9.847.980
3.3	Chi phí giám sát TCXD	3,203%	Gxltt x tỷ lệ	82.877.249	8.287.725	91.164.974
3.4	Chi phí thẩm định hồ sơ yêu cầu	0,05%	Gxltt x tỷ lệ	1.293.744	129.374	1.423.118
3.5	Chi phí thẩm định kết quả LCNT	0,05%	Gxltt x tỷ lệ	1.293.744	129.374	1.423.118
4	Chi phí khác			18.615.961		18.616.000
4.1	Phí thẩm định dự án đầu tư	0,019%	TMĐT x tỷ lệ*0,5	307.800		307.800
4.2	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	0,57%	(TMĐT-DP) x tỷ lệ	18.308.161		18.308.161
5	Chi phí dự phòng			25.492.727	2.549.273	28.042.000
	Tổng cộng (làm tròn)		(1+2+3+4+5)	2.954.260.055	285.739.844	3.240.000.000